

CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

MỘT BIỂU TƯỢNG CỦA VĂN HÓA HÒA BÌNH

TS NGUYỄN ĐỨC HẠNH
Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Là lãnh tụ thiên tài của cách mạng Việt Nam, một nhà yêu nước vĩ đại, Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng là một biểu tượng đẹp của văn hóa hòa bình Việt Nam. Đó là sự kết hợp giữa việc kế thừa, phát huy những giá trị truyền thống tốt đẹp của văn hóa dân tộc với tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, thẩm thấu chủ nghĩa yêu nước chân chính kết hợp với chủ nghĩa quốc tế trong sáng. Nó bao hàm triết lý phát triển mang bản chất nhân văn gắn liền với những thành tựu của sự nghiệp cách mạng Việt Nam.

1. Chủ tịch Hồ Chí Minh, là một hình mẫu văn hóa

Chủ tịch Hồ Chí Minh là lãnh tụ thiên tài của cách mạng Việt Nam, một nhà yêu nước vĩ đại, một biểu tượng kiệt xuất của khát vọng nhân dân, một chiến sĩ đấu tranh kiên cường cho hòa bình, hữu nghị và hợp tác giữa các dân tộc. Người là hiện thân cho những giá trị văn hóa tốt đẹp kết tinh từ truyền thống dân tộc Việt Nam và nhân loại tiên bộ trên thế giới. Trên con đường cứu nước, giải phóng dân tộc, Hồ Chí Minh đã tiếp thu sâu sắc truyền thống văn hóa của quê hương, đất nước, am hiểu văn hóa phương Đông, văn hóa phương Tây. Những giá trị văn hóa đó là sự kết hợp giữa việc kế thừa, phát huy những giá

trị truyền thống tốt đẹp của văn hóa dân tộc với tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, thẩm thấu chủ nghĩa yêu nước chân chính kết hợp với chủ nghĩa quốc tế trong sáng. Những giá trị văn hóa đó càng thêm sâu sắc trong suốt hành trình Người lãnh đạo nhân dân giành lại độc lập tự do, hòa bình, thống nhất Tổ quốc.

Bản thân Chủ tịch Hồ Chí Minh là một hình mẫu văn hóa. Đúng như nhận xét của UNESCO về Chủ tịch Hồ Chí Minh, một tầm vóc văn hóa kiệt xuất: “Hồ Chí Minh đã thành công trong việc liên kết nhiều sắc thái văn hóa vào một nền văn hóa Việt Nam duy nhất. Người đã làm được việc này nhờ sự hiểu biết sâu sắc và tôn trọng những đặc điểm văn hóa khác nhau. Người đã hoàn thành được nhiệm vụ này cả trong việc làm và lời nói của Người, ta có thể nhìn thấy rõ hình ảnh tư tưởng của nhà thơ, nhà văn, nhà nghệ sĩ dân ca, những gì đem lại nguồn cảm xúc cho nhiều thế hệ nhân dân Việt Nam. Cuộc đời của Người mang ảnh hưởng của những giá trị và truyền thống dân tộc, có những đóng góp vào việc tạo nên một nền văn hóa Việt Nam hiện đại... Người sẽ được ghi nhớ không phải chỉ là người giải phóng cho Tổ quốc và nhân dân bị đô hộ, mà còn là một nhà hiền triết hiện đại đã mang lại một viễn cảnh và hy vọng mới cho những người đang đấu tranh không khoan

nhượng để loại bỏ bất công, bất bình đẳng khỏi trái đất này”¹.

Cuộc đời hoạt động của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã để lại cho nhân dân Việt Nam và nhân dân thế giới một di sản vô giá, đó là tấm gương mẫu mực về đạo đức cách mạng, sự nhất quán giữa tư tưởng, lời nói và hành động. Người chính là biểu tượng của những khát vọng của các dân tộc trong việc khẳng định bản lĩnh, bản sắc dân tộc mình và tiêu biểu cho việc thúc đẩy sự hiểu biết lẫn nhau trong cuộc đấu tranh chung vì độc lập dân tộc, dân chủ, vì hòa bình, hữu nghị và tiến bộ xã hội... Tự trung lại chúng ta có thể gọi đó là *văn hóa hòa bình Hồ Chí Minh*, là những giá trị nhân văn cao cả nhất của sự tiến bộ loài người.

2. Văn hóa hòa bình Hồ Chí Minh là sự hòa hợp khát vọng chung của các dân tộc trên thế giới đối với tự do, độc lập và hòa bình

Hòa bình là khát vọng chung của Nhân dân Việt Nam và nhân loại tiến bộ. Dưới sự lãnh đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Nhân dân Việt Nam đã anh dũng, kiên cường vượt qua mọi hy sinh gian khổ, đấu tranh giành lại độc lập tự do và thống nhất tổ quốc. Hơn ai hết, Nhân dân Việt Nam hiểu được giá trị của hòa bình và độc lập cũng như luôn mong muốn xây dựng một thế giới hòa bình, đoàn kết và phát triển thịnh vượng.

Xuất phát từ truyền thống ngoại giao hòa bình, hòa hiếu hữu nghị của ông cha ta và từ những bài học kinh nghiệm đấu tranh ngoại giao trong lịch sử dân tộc, Hồ Chí Minh đã chất lọc và hình thành nên văn hóa hòa bình mang bản sắc, bản lĩnh Việt Nam trong thời đại mới.

Ngày 12 - 01 - 1967, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tiếp hai nhà báo Mỹ là H.S. A-xmô-rơ, chủ bút tờ *A-cam-sát nhật báo* và W.C. Bach, chủ bút tờ *Tin tức Mai-a-mi* tại Phủ Chủ tịch (cùng dự có các đồng chí Hoàng Tùng, Tô Hữu và Nguyễn Đình Phương). Nói chuyện với những người khách Mỹ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã giải thích rất sâu sắc, cụ thể về lòng yêu nước của nhân dân Việt Nam, khẳng định những bài học nổi bật trong lịch sử dân tộc và giá trị

thiêng liêng của tự do, độc lập. Người nói: “Lịch sử nghìn năm của dân tộc Việt Nam đã dạy chúng tôi phải là người yêu nước. Nhân dân chúng tôi là người có lý trí, biết suy nghĩ, yêu hòa bình.”².

Chủ nghĩa yêu nước và tinh thần dân tộc thấm đượm trong văn hóa hòa bình Hồ Chí Minh. Con đường cách mạng mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tìm ra cho dân tộc Việt Nam là con đường đi từ độc lập dân tộc đến một thế giới hoà bình và phát triển. Ngày 3 - 9 - 1945, chỉ một ngày sau khi nước Việt Nam mới ra đời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ra Thông cáo về chính sách ngoại giao của Chính phủ lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà với mục tiêu là: Xây đắp nền hoà bình thế giới.

Sau khi Việt Nam giành được độc lập, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã không ngừng hướng dẫn, cổ vũ và khích lệ cho Nhân dân về lòng yêu hòa bình và tình hữu nghị giữa các dân tộc, biết kết hợp chủ nghĩa yêu nước chân chính với chủ nghĩa quốc tế trong sáng. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã xác định chính sách của Việt Nam là “làm bạn với tất cả các nước dân chủ và không gây thù oán với một ai”, “nhằm xây đắp nền hòa bình thế giới”.

Cơ sở để thiết lập quan hệ hòa bình, hữu nghị, hợp tác là các nước tôn trọng độc lập, chủ quyền quốc gia, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của nhau. Trong Lời tuyên bố của Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà cùng Chính phủ các nước trên thế giới ngày 14 - 01 - 1950, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ: “Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà sẵn sàng đặt quan hệ ngoại giao với Chính phủ nước nào trọng quyền bình đẳng, chủ quyền lãnh thổ và chủ quyền quốc gia của nước Việt Nam, để cùng nhau bảo vệ hòa bình và xây đắp dân chủ thế giới”³. Nhân dân Việt Nam rất yêu chuộng hòa bình, mong muốn thiết lập quan hệ hữu nghị với các nước, nhưng hòa bình, hữu nghị nhất định phải gắn liền với các quyền dân tộc cơ bản về độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ. Yêu nước và bảo vệ nền độc lập, đồng thời phát huy tinh đoàn kết quốc tế,

gìn giữ hòa bình là hai nhiệm vụ không tách rời nhau. Người nhấn mạnh: “Tinh thần yêu nước là kiên quyết giữ gìn quyền độc lập, tự do và đất đai toàn vẹn của nước mình. Tinh thần quốc tế là đoàn kết với các nước bạn và nhân dân các nước khác để giữ gìn hòa bình thế giới, chống chính sách xâm lược và chính sách chiến tranh của đế quốc”⁴.

Cuộc kháng chiến kiên cường của Nhân dân Việt Nam trước đây là cuộc chiến đấu bảo vệ phẩm giá dân tộc, vì hòa bình, tiến bộ và sự phát triển. Đó là cuộc chiến đấu chính nghĩa mang những ý nghĩa nhân văn sâu sắc, bảo vệ những giá trị thiêng liêng trong lương tâm của nhân loại nên đã nhận được sự ủng hộ rộng lớn của loài người tiến bộ. Trong cuộc đấu tranh để bảo vệ nền độc lập tự do của dân tộc mình, những luận điểm của Hồ Chí Minh bao giờ cũng rõ ràng, thuyết phục: “Các bạn yêu nước Pháp của các bạn và muốn nó độc lập... Nhưng chúng tôi cũng phải được phép yêu nước của chúng tôi và muốn nó độc lập... Cái mà các bạn coi là lý tưởng cũng phải là lý tưởng của chúng tôi”⁵.

Trong suốt hai cuộc kháng chiến chống ngoại xâm của dân tộc, dưới sự lãnh đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Nhân dân Việt Nam luôn nêu cao ngọn cờ hòa bình, hòa hiếu, thúc đẩy hiểu biết lẫn nhau làm cho nhân dân thế giới ủng hộ cuộc đấu tranh chính nghĩa của Nhân dân Việt Nam. Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đứng trên lập trường lợi ích quốc gia, dân tộc để phân biệt rõ đúng sai, phân biệt bạn và thù. Những ai hành động để đem lại lợi ích cho Nhân dân, cho Tổ quốc đều là bạn, những gì đi ngược lại lợi ích của Nhân dân là sai trái, là thù địch. Yêu Tổ quốc, yêu Nhân dân trên cơ sở một tinh thần dân tộc kiên định và tinh thần quốc tế đúng đắn, với thái độ khoan dung rộng lớn và sáng suốt, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thành công trong việc tập hợp đoàn kết toàn dân thành một khối vững chắc để đấu tranh thắng lợi.

Khẳng định Việt Nam là “một bộ phận trong phe hòa bình, dân chủ thế giới”⁶, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn lấy tiêu chí hòa bình hữu nghị và đạo lý làm thước đo đối thoại.

“Nhân dân Việt Nam tin chắc rằng mọi sự phân tranh trên thế giới đều có thể giải quyết bằng cách hòa bình; tin chắc rằng các nước dù chế độ xã hội khác nhau và hình thái ý thức khác nhau cũng đều có thể chung sống hòa bình được”⁷. Với nhận thức đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn tìm được và nhấn mạnh những điểm tương đồng, những mẫu số chung có thể đưa mọi cuộc đối thoại đến một tiếng nói chung, hướng tới cái đích chung trên cơ sở tôn trọng độc lập và chủ quyền của các dân tộc. Những điểm chung đó là những giá trị mang tính phổ quát, là những nguyên tắc đạo đức, là lòng nhân ái, là thiện tâm, là tình yêu tự do, là khát vọng độc lập dân tộc.

Chủ tịch Hồ Chí Minh là người thiết tha với hòa bình, một nền hòa bình chân chính gắn liền với độc lập, thống nhất của Tổ quốc. Nhằm dựng xây nền hoà bình chân chính và bền vững, Hồ Chí Minh cho rằng cuộc đấu tranh vì quyền dân tộc cơ bản, vì sự bình đẳng thực sự giữa các dân tộc cũng là cuộc đấu tranh vì một trật tự thế giới mới với lối ứng xử hoà bình trong quan hệ quốc tế, vì “hoà bình không thể tách khỏi độc lập thật sự”. Trả lời phóng viên báo Pháp *Regards*, ngày 18 - 11 - 1954, Người nói: “Chúng tôi hết sức làm việc để cùng có hòa bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ trong cả nước Việt Nam”⁸.

Những người từng đối thoại với Chủ tịch Hồ Chí Minh đều tỏ lòng kính trọng đối với “một con người mềm dẻo, kiên nhẫn, ôn hòa”. Phân biệt bạn thù, phân biệt nhân dân yêu chuộng hòa bình với các thế lực hiếu chiến, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nêu cao ngọn cờ hòa bình, tập hợp rộng rãi nhân dân tiến bộ trên toàn thế giới chống lại các thế lực gây chiến tranh xâm lược. Người khẳng định “Cuộc kháng chiến Việt Nam và cuộc đấu tranh bảo vệ hòa bình của nhân dân thế giới đều có ảnh hưởng lẫn nhau”⁹. Trong những năm tháng lãnh đạo Nhân dân kháng chiến, cùng với việc mở rộng quan hệ với tất cả các lực lượng tiến bộ yêu chuộng hòa bình trên thế giới, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ đạo xây dựng

đường lối ngoại giao hòa bình, rộng mở, tăng cường đoàn kết với các tổ chức dân chủ và tiến bộ: Tổ chức nhân dân Á - Phi ủng hộ Việt Nam, Phong trào không liên kết...

Là người kiên định về chiến lược đồng thời cũng hết sức linh hoạt về sách lược để giữ gìn hòa bình, Hồ Chí Minh đã luôn chủ trương đối thoại nhằm giải quyết các mối xung đột bằng phương pháp hòa bình. “Chính sách của chúng ta vốn là chính sách hòa bình và ủng hộ hòa bình”¹⁰. Ngay cả khi kẻ thù buộc Nhân dân Việt Nam phải đứng lên cầm súng kháng chiến, Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn kiên trì ngọn cờ hòa bình, kêu gọi nhân dân thế giới ủng hộ chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình. Cho đến những ngày cuối cùng của cuộc đời, dù đang lâm bệnh nặng, trong lá thư viết trả lời Tổng thống Mỹ Ních-xon ngày 25 - 8 - 1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn khẳng định: “Nhân dân Việt Nam chúng tôi yêu chuộng hòa bình, một nền hòa bình chân chính trong độc lập và tự do thực sự”¹¹.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng là người đã bắc những nhịp cầu hữu nghị, đẩy mạnh việc giao lưu, tiếp xúc, nhằm tăng cường sự hiểu biết lẫn nhau giữa các dân tộc. Đây chính là một cơ sở vững chắc để duy trì và củng cố hòa bình. Người đã từng dẫn đầu đoàn đại biểu Chính phủ Việt Nam trong nhiều cuộc đi thăm hữu nghị các nước xã hội chủ nghĩa anh em, các nước láng giềng ở châu Á... Ở nơi đâu, Người cũng nói lên tình cảm chân thành và nguyện vọng thiết tha của nhân dân Việt Nam được sống trong hòa bình, độc lập, có quan hệ hữu nghị với tất cả các dân tộc yêu chuộng hòa bình trên thế giới.

Lãnh đạo Nhân dân làm cách mạng giải phóng dân tộc, Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng là người đặt nền móng cho chính sách mở cửa và hợp tác rộng rãi của Việt Nam với thế giới trên mọi lĩnh vực. Ngay từ khi nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa vừa mới thành lập, cuối tháng 12 - 1946, trong lời kêu gọi gửi Liên hợp quốc, Hồ Chí Minh đã chủ động tuyên bố: “nước Việt Nam sẵn sàng thực thi chính sách mở cửa và hợp tác trong mọi lĩnh vực”¹².

Quan điểm về đa dạng hóa quan hệ quốc tế, làm bạn với tất cả các nước dân chủ đã hình thành trong văn hóa hòa bình Hồ Chí Minh từ rất sớm. Đây là một nhãn quan vượt tầm thời đại xét trong bối cảnh phân cực sâu sắc của chính trị quốc tế từ sau Chiến tranh Thế giới thứ Hai. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: Việt Nam muốn làm bạn với tất cả mọi nước dân chủ và không gây thù oán với một ai. Việt Nam sẽ hợp tác với mọi nước vui lòng hợp tác thật thà và bình đẳng với Việt Nam. Văn hóa hòa bình Hồ Chí Minh quan niệm sự hiểu biết lẫn nhau và sự hợp tác giữa các quốc gia, dân tộc là một trong những điều kiện và động lực thúc đẩy sự tiến bộ, văn minh của nhân loại nói chung và mỗi quốc gia, dân tộc nói riêng.

Tháng 6 - 1955, trong lời phát biểu khi thăm Trung Quốc, Hồ Chí Minh một lần nữa khẳng định: “Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa sẵn sàng đặt mọi quan hệ thân thiện hợp tác với bất cứ một nước nào trên nguyên tắc tôn trọng sự hoàn chỉnh về chủ quyền và lãnh thổ của nhau, không xâm phạm lẫn nhau, không can thiệp vào nội trị của nhau, bình đẳng cùng có lợi và chung sống hòa bình”¹³. Điều này khẳng định một nguyên tắc căn bản trong văn hóa hòa bình Hồ Chí Minh, đó là chỉ có hòa bình thực sự khi gắn liền hòa bình với tự do, độc lập, thống nhất và đảm bảo các quyền dân tộc tự quyết.

3. Văn hóa hòa bình Hồ Chí Minh và thời đại ngày nay

Văn hóa hòa bình Hồ Chí Minh đã chỉ ra bài học phải gắn liền độc lập dân tộc với đoàn kết quốc tế; lấy tinh thần thiện chí, hòa bình để giải quyết những bất đồng, trên cơ sở gắn lợi ích dân tộc với lợi ích các nước trong khu vực và lợi ích chung của nhân loại tiến bộ. Văn hóa hòa bình Hồ Chí Minh tiêu biểu cho khát vọng hoà bình của cả dân tộc Việt Nam. Người là hiện thân, là biểu tượng của văn hoá hoà bình Việt Nam. Văn hóa hòa bình Hồ Chí Minh như đã được chúng ta khẳng định là bắt nguồn từ truyền thống hòa bình, hòa hiếu của dân tộc Việt Nam, cũng là mong muốn chung

của các dân tộc khác đã và đang trở thành xu hướng phát triển chủ đạo của thế giới hiện đại. Đây cũng chính là công hiến có nghĩa lớn lao của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với cuộc đấu tranh vì hòa bình và tiến bộ của nhân loại trong thời đại ngày nay.

Xuất phát từ nguyên tắc phổ quát về quyền con người đã được nhân loại thừa nhận, trong bản *Tuyên ngôn độc lập* ngày 2 - 9 - 1945 khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phát triển thành một nguyên lý mới về quyền dân tộc cơ bản *Tất cả các dân tộc trên thế giới đều sinh ra bình đẳng, dân tộc nào cũng có quyền sống, quyền sung sướng và quyền tự do*¹⁴. Dưới sự lãnh đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân Việt Nam đã thực hiện hành trình đấu tranh vì độc lập tự do với khát vọng hòa bình bằng một ý chí và quyết tâm mạnh mẽ. Cuộc đấu tranh của nhân dân Việt Nam cũng nằm trong cuộc đấu tranh chung của nhân dân tiến bộ trên toàn thế giới. Mục tiêu của cuộc đấu tranh đó là nhằm đem lại cuộc sống hoà bình cho mọi dân tộc, đoàn kết hợp tác với nhau, giúp đỡ lẫn nhau, vì lợi ích của nhau trên những nguyên tắc bình đẳng hữu nghị, cùng nhau ra sức giữ gìn hoà bình thế giới. Các dân tộc tôn trọng lẫn nhau, nêu cao nhân nghĩa và đạo lý trong quan hệ quốc tế, đó là nền tảng căn bản trong văn hóa hòa bình Hồ Chí Minh. Nó không chỉ bắt nguồn từ truyền thống văn hóa hòa bình, hòa hiếu và hữu nghị lâu đời của dân tộc Việt Nam, mà còn là xu thế phát triển trong quan hệ quốc tế hiện đại.

Văn hóa hòa bình Hồ Chí Minh cũng chỉ ra những phương cách xem xét vấn đề bảo vệ hòa bình, quan hệ hữu nghị và hợp tác giữa các nước có chế độ chính trị khác nhau trong thời đại ngày nay. Nó hướng đến điều hoà sự đa dạng về xu hướng chính trị, chế độ xã hội giữa các quốc gia để các dân tộc gần gũi nhau, hiểu biết nhau, mở rộng sự giao lưu và hợp tác quốc tế. Tình hữu nghị giữa Nhân dân Việt Nam và nhân dân các nước trên thế giới, đặc biệt là với các nước láng giềng và khu vực, sẽ giúp tăng thêm sức mạnh của các dân tộc

trong nỗ lực phấn đấu chung hướng tới một thế giới hoà bình và thịnh vượng.

Việc can thiệp vào sự lựa chọn tự chủ, áp đặt những cái gọi là giá trị của nước này cho nước khác là sự vi phạm thô bạo tới quyền dân tộc cơ bản, vi phạm sự bình đẳng, dân chủ giữa các dân tộc và chi kích động thù hận dân tộc, nuôi dưỡng mầm mống xung đột và chiến tranh. Văn hóa hòa bình Hồ Chí Minh không đơn giản chỉ là chống chiến tranh, giành lại độc lập, chủ quyền toàn vẹn lãnh thổ quốc gia, dân tộc, bảo đảm các quyền dân tộc tự quyết, mà còn bao hàm nhiệm vụ xây dựng khối đoàn kết quốc tế, kiến tạo môi trường hòa bình bền vững, đảm bảo công bằng và tiến bộ xã hội, đem lại cuộc sống ấm no, hạnh phúc, văn minh hòa thuận cho tất cả mọi người.

Ngày nay, cục diện thế giới đang diễn ra nhiều thay đổi sâu sắc, điều này tác động rất lớn đến sự phát triển của các quốc gia dân tộc trong quá trình toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế. Toàn cầu hóa bước vào giai đoạn mạnh mẽ, toàn diện, làm cho thế giới chuyển mình thành một thực thể liên kết chặt chẽ trên tất cả các mặt kinh tế, thương mại, an ninh, chính trị, ngoại giao, văn hóa... Có thể nói văn hóa hòa bình Hồ Chí Minh đã để lại những bài học có ý nghĩa to lớn và đề xuất lối ứng xử hoà bình giữa các quốc gia dân tộc trong những bối cảnh và điều kiện khác nhau. Trước một trật tự quốc tế mới với nhiều vấn đề đặt ra cho toàn thế giới như các vấn đề về môi trường, nghèo đói, dịch bệnh, xung đột tôn giáo, sắc tộc, khủng bố quốc tế... đang thách thức quá trình phát triển chung của nhân loại, văn hóa hòa bình Hồ Chí Minh với những nguyên tắc cơ bản như đã nêu càng có giá trị thực tiễn. Nhất là khi loài người đi vào thiên niên kỷ mới với nhiều vấn đề toàn cầu mà chỉ có thể giải quyết được thông qua những nỗ lực hợp tác quốc tế. Một thế giới mới bình đẳng và dân chủ với lối ứng xử hoà bình là ưu tiên cần thiết để các dân tộc có thể có cơ hội cùng nhau tập trung mọi nguồn lực vật chất và tinh thần nhằm giải

Tiếp theo trang 24

Bốn là, phát huy vai trò của Nhân dân. Người đứng đầu cấp ủy các cấp phải thực hiện việc tiếp công dân theo quy định của Đảng; phải lắng nghe, đối thoại trực tiếp và xử lý những phản ánh, kiến nghị của Nhân dân, nhất là những biểu hiện suy thoái đạo đức, lối sống trong đội ngũ cán bộ, đảng viên. Xây dựng và thực hiện cơ chế bảo vệ, khuyến khích người dân trong phản ánh, tố giác và tích cực đấu tranh phòng, chống suy thoái đạo đức của cán bộ, đảng viên.

Năm là, phát huy tinh thần tự giác rèn luyện, tu dưỡng đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên. Mỗi cán bộ, đảng viên phải có kế hoạch cụ thể về tự học tập, nâng cao trình độ và năng lực hoạt động thực tiễn. Học tập là quyền lợi, nghĩa vụ bắt buộc đối với mọi cán bộ, đảng viên và vì vậy Trung ương cần ban hành quy định, quy chế cụ thể để thực hiện. Tự học tập, tu dưỡng đạo đức, lối sống phải trở thành nhu cầu, thói quen hằng ngày của mỗi người. Cán bộ, đảng viên nào lười học tập, lười suy nghĩ, không thường xuyên tiếp nhận, cập nhật những thông tin mới, những tri thức mới cũng là một biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống và cần phải xem xét, xử lý.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t. 1, Nxb CTQG, H, 2011, tr. 317.
2. *Sđđ*, t. 15, tr. 622.
3. Văn kiện Đảng: *Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2004, t. 37, tr. 625.
4. Văn phòng Trung ương Đảng: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Hà Nội, 2016, tr. 202.
5. Bộ Chính trị: *Chỉ thị 05 về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*.
6. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2011, t. 5, tr. 295.
7. *Sđđ*, t.11, tr. 611.
8. *Sđđ*, t. 4, tr. 161 - 162.
9. *Sđđ*, t. 15, tr. 672, 668.
10. V.I.Lênin: *Toàn tập*, Nxb Tiến bộ, M, 1976, t. 33, tr. 141.
11. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb CTQG,H, 2000, t. 5, tr. 71 - 75.
12. *Sđđ*, t. 6, tr. 490.
13. Bài phát biểu của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng tại Lễ kỷ niệm 70 năm truyền thống Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, ngày 14 - 9 - 2019.

CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH - MỘT BIỂU TƯỢNG CỦA VĂN HÓA...

Tiếp theo trang 5

quyết thành công các vấn đề toàn cầu đang đặt ra vì sự tồn tại và phát triển của dân tộc mình cùng với tất cả các dân tộc khác.

Văn hóa hòa bình Hồ Chí Minh ngày nay cũng bao hàm triết lý phát triển mang bản chất nhân văn gắn liền với những thành tựu của sự nghiệp cách mạng Việt Nam do Chủ tịch Hồ Chí Minh lãnh đạo, gắn liền với bản chất chế độ xã hội mà nhân dân Việt Nam đang xây dựng. Hiện nay Đảng, Nhà nước và Nhân dân Việt Nam đang ra sức phấn đấu theo mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Điều đó cũng có nghĩa là công cuộc xây dựng và phát triển đất nước Việt Nam trong thời đại ngày nay luôn gắn liền với những nỗ lực xây dựng tình đoàn kết quốc tế, trên cơ sở tìm những điểm tương đồng, những lợi ích chung, khắc phục những khác biệt giữa các quốc gia, dân tộc, cùng nhau xây dựng và bảo

vệ nền hòa bình bền vững của khu vực và trên toàn thế giới.

1. <https://thehehochiminh.wordpress.com/2009/12/08/tgioinoivehcm/more-452>.
2. Lưu Văn Lợi, Nguyễn Anh Vũ (đồng chủ biên): *Tiếp xúc bí mật Việt Nam - Hoa Kỳ trước hội nghị Pari*, Nxb CTQG, Sự thật, H, 2018.
3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t. 6, Nxb CTQG, H, 2011, tr. 311.
4. *Sđđ*, t. 8, tr.272.
5. *Sđđ*, t. 4, tr. 75.
6. *Sđđ*, t. 7, tr. 384.
7. *Sđđ*, t. 10, tr. 12.
8. *Sđđ*, t. 9, tr. 125.
9. *Sđđ*, t. 7, tr. 384.
10. *Sđđ*, tr. 388.
11. *Sđđ*, t. 15, tr. 602.
12. *Sđđ*, t. 4, tr. 523.
13. *Sđđ*, t. 10, tr. 12.
14. *Sđđ*, t. 4, tr. 1.